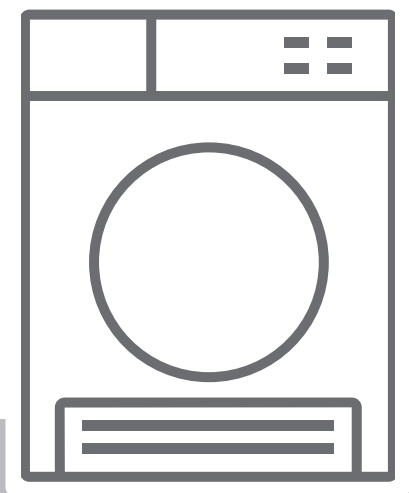




VN Máy Sấy Quần Áo / Hướng Dẫn Sử Dụng








3SFE-850BE

Cảm ơn Quý Khách đã lựa chọn sản phẩm này.

Sách Hướng dẫn sử dụng bao gồm các thông tin về vấn đề an toàn và một số hướng dẫn hỗ trợ bạn trong việc vận hành và bảo trì thiết bị.

Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn trước khi sử dụng thiết bị và giữ sách Hướng dẫn sử dụng này để tham khảo.

Biểu tượng	Loại hình	Diễn giải
	CẢNH BÁO	Thương tổn nghiêm trọng hoặc nguy cơ tử vong
	NGUY CƠ ĐIỆN GIẬT	Nguy cơ về điện áp gây nguy hiểm
	CHÁY NỔ	Nguy cơ cháy nổ
	THẬN TRỌNG	Nguy cơ thương tổn hoặc thiệt hại vật chất.
	QUAN TRỌNG/ LƯU Ý	Thông tin về hoạt động chính xác của hệ thống.
		Đọc các hướng dẫn sử dụng.
		Bề mặt nóng

NỘI DUNG

1. HƯỚNG DẪN AN TOÀN	5
1.1. An Toàn Về Điện.....	5
1.2. An Toàn Đối Với Trẻ Em.....	6
1.3. An Toàn Đối Với Sản Phẩm.....	7
1.4. Sử Dụng Đúng Cách.....	8
1.5. Lắp Đặt Nằm Trên Máy Giặt.....	9
1.6. Kết Nối Với Chỗ Thoát Nước (với ống thoát nước tùy chọn).....	11
1.6.1. Kết Nối Với Ống Thoát Nước.....	11
1.7. Điều chỉnh Chân Máy.....	11
1.8. Kết Nối Điện.....	11
1.9. Lắp Đặt Bên Dưới Mặt Tủ.....	11
2. TỔNG QUAN.....	12
3. CHUẨN BỊ ĐỒ CẦN SẤY.....	13
3.1. Phân Loại Đồ Giặt Để Sấy Bằng Máy.....	13
3.2. Chuẩn Bị Đồ Để Sấy	14
3.3. Tải Trọng Đồ Sấy.....	14
4. SỬ DỤNG MÁY SẤY QUẦN ÁO	15
4.1. Bảng Điều Khiển.....	15
4.1.1. Nút Xoay Chương Trình.....	15
4.1.2. Chỉ Báo Điện Tử Và Các Tính Năng Bổ Sung.....	15
4.1.3. Các Tính Năng Bổ Sung.....	18
4.1.4. Khởi Động Chương Trình Sấy.....	19
4.1.5. Lựa Chọn Chế Độ Chờ.....	20
4.1.6. Tiến Độ chương Trình.....	20
4.2. Đền Thùng Sấy.....	20
5. LÀM SẠCH VÀ BẢO DƯỠNG	22
5.1. Làm Sạch Bộ Lọc Xơ Vải.....	22
5.2. Đổ Hết Nước Ngăn Chứa.....	22
5.3. Vệ Sinh Bộ Trao Đổi Nhiệt.....	23
5.4. Vệ Sinh Cảm Biến Độ Ẩm.....	23
5.5. Làm Sạch Bề Mặt Bên Trong Cửa Máy Sấy.....	24
6. ÂM THANH PHÁT RA TỪ MÁY	25
7. THÔNG SỐ KỸ THUẬT	26

8. XỬ LÝ SỰ CỐ	27
9. CẢNH BÁO LỖI TỰ ĐỘNG VÀ VIỆC CẦN LÀM.....	29
10. THÔNG TIN VỀ BAO BÌ VÀ MÔI TRƯỜNG	30
10.1. Thông Tin Bao Bì.....	30
11. MÔ TẢ NHÃ NĂNG LƯỢNG VÀ TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG.....	30
11.1. Nhãn Năng Lượng	30
11.2. Hiệu Quả Năng Lượng.....	31

CÁC LƯU Ý QUAN TRỌNG

- Trẻ em từ 8 tuổi trở lên và người bị hạn chế về năng lực thể chất, cảm giác hoặc thần kinh hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức có thể sử dụng thiết bị nếu được giám sát hoặc hướng dẫn về việc sử dụng thiết bị một cách an toàn và hiểu rõ các mối nguy hiểm liên quan. Không để trẻ em đùa nghịch với thiết bị. Việc bảo dưỡng và làm sạch thiết bị không được thực hiện bởi trẻ em khi không có sự giám sát.
- Máy sấy quần áo chỉ sử dụng cho hộ gia đình, và sử dụng bên trong nhà. Bảo hành sẽ mất hiệu lực nếu sử dụng máy với mục đích thương mại.
- Chỉ sử dụng máy sấy quần áo đối với các loại đồ giặt có nhãn phù hợp để sấy khô.
- Nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm về những hư hỏng do việc sử dụng hoặc vận chuyển không đúng cách.
- Tuổi thọ sử dụng của máy sấy quần áo là 10 năm. Đây là khoảng thời gian mà các phụ tùng thay thế để máy hoạt động bình thường sẽ được bán trên thị trường.
- Không để tấm trải sàn che lấp các lỗ thông gió.
- Việc lắp đặt và sửa chữa chỉ nên được thực hiện bởi trung tâm bảo hành được ủy quyền.
Nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm về những hư hỏng do việc sửa chữa bởi các đại lý không được ủy quyền.

⚠ CẢNH BÁO: Không được xịt hoặc đổ nước lên máy sấy để rửa máy! Điều này có thể gây nguy cơ điện giật!

- Chừa trống ít nhất 3 cm giữa các thành bên, và mặt sau máy, hoặc mặt trên nếu bạn muốn đặt thiết bị bên dưới mặt tủ.
- Việc lắp ráp/ tháo rời để lắp đặt bên dưới tủ nếu

cần thiết phải được thực hiện bởi trung tâm dịch vụ được ủy quyền.

- Trước khi lắp đặt, hãy kiểm tra xem sản phẩm có bị hư hỏng bên ngoài không. Không được lắp đặt hoặc vận hành nếu thiết bị có dấu hiệu bị hỏng.
- Giữ vật nuôi tránh xa máy sấy khô.
- Nên sử dụng nước xả làm mềm vải hoặc các sản phẩm tương tự theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Lấy tất cả các vật dụng ra khỏi túi như bột lửa hoặc diêm quẹt.
- Không đặt máy sấy đối diện cửa ra vào, cửa trượt, cửa có bản lề để phòng trường hợp cần mở rộng cửa máy sấy.

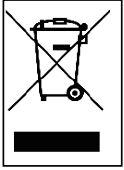
⚠ CẢNH BÁO: Đối với ngăn chứa thiết bị hoặc thiết kế âm tủ, hãy giữ cho các lỗ thông gió không bị cản trở.

- Trước khi liên hệ với trung tâm dịch vụ được ủy quyền tại địa phương để lắp đặt máy, hãy kiểm tra thông tin trong hướng dẫn sử dụng để đảm bảo việc lắp đặt điện và ống thoát nước phù hợp. Nếu không, vui lòng gọi thợ điện có chuyên môn và thợ sửa ống nước để điều chỉnh khi cần thiết.
- Khách hàng có trách nhiệm chuẩn bị nơi lắp đặt máy sấy quần áo, cũng như chỗ cắm điện và thoát nước. Trước khi lắp đặt, hãy kiểm tra xem máy có bị hư hỏng không. Không được lắp đặt nếu thiết bị có dấu hiệu bị hỏng. Sản phẩm bị hỏng có thể gây nguy hiểm cho bạn.
- Lắp đặt máy trên bề mặt phẳng và chắc chắn.
- Vận hành máy trong môi trường không bụi, nơi có hệ thống thông gió tốt.
- **Không nên** giảm khoảng cách giữa máy sấy và

mặt sàn bằng các vật dụng như thảm, gỗ hoặc băng dính.

- Không chặn các lưới thông gió ở phần chân máy sấy quần áo.
- Không đặt máy sấy đối diện cửa ra vào, cửa trượt, cửa có bản lề để phòng trường hợp cần mở rộng cửa máy sấy.
- Sau khi đã được lắp đặt, các kết nối của máy phải được duy trì ổn định. Khi lắp đặt, đảm bảo mặt sau máy không tựa lên bất cứ thứ gì (VD: vòi nước, ổ cắm).
- Nhiệt độ hoạt động của máy sấy là $+5^{\circ}\text{C}$ đến $+35^{\circ}\text{C}$. Nếu hoạt động ngoài phạm vi nhiệt độ này, hiệu suất máy sẽ bị ảnh hưởng, và thiết bị sẽ dễ bị hư hỏng.
- Cần thận khi di chuyển sản phẩm vì nó khá nặng. Luôn đeo găng tay an toàn.
- Thiết bị phải luôn được lắp đặt tựa vào tường.
- Mặt sau của sản phẩm nên được đặt tựa vào tường.
- Khi máy đã được đặt trên một bề mặt vững chắc, sử dụng mực nước để kiểm tra xem nó đã ổn định hoàn toàn chưa. Hãy điều chỉnh chân máy cho đến khi máy đứng vững. Lặp lại quá trình này mỗi khi cần di dời thiết bị.
- Không đặt máy sấy đè lên dây nguồn.

Xử lý thiết bị cũ



Sản phẩm này tuân thủ Chỉ thị WEEE của Liên minh Châu Âu (2012/19 / EU), được biểu thị bằng biểu tượng phân loại cho thiết bị điện và điện tử được thải bỏ (WEEE)

Biểu tượng này được dán trên sản phẩm hoặc nhãn thông tin, cho biết rằng sản phẩm không được thải bỏ cùng với các loại rác thải sinh hoạt khác khi hết thời gian sử dụng. Để tránh những tác hại tiềm ẩn của việc thải bỏ rác thải không kiểm soát đối với môi trường và sức khỏe con người, và nhằm ngăn chặn việc sử dụng lại các tài nguyên bền vững, vui lòng phân loại sản phẩm tách biệt với các loại rác thải khác, và có trách nhiệm trong việc đem thiết bị tái chế một cách hợp lý. Liên hệ với đại lý hoặc chính quyền địa phương của bạn để biết thông tin về cách thức và địa điểm có thể thu gom sản phẩm để tái chế an toàn với môi trường. Sản phẩm này không được trộn lẫn cùng với các loại rác thải công nghiệp khác để tái chế.


1. HƯỚNG DẪN AN TOÀN

Các hướng dẫn an toàn trong mục này sẽ giúp bảo vệ bạn khỏi những nguy cơ thương tích cá nhân hoặc thiệt hại về tài sản. Bảo hành sẽ mất hiệu lực nếu không tuân theo các hướng dẫn này.

1.1. An toàn về điện

- Không kết nối thiết bị với bộ phận chuyển mạch bên ngoài như thiết bị hẹn giờ, hoặc ổ điện với công tắc thường xuyên xuyên đóng mở.
- Không chạm vào phích cắm điện bằng tay ướt. Luôn kéo phích cắm để rút ra khỏi ổ cắm để tránh nguy cơ điện giật.
- Kết nối máy với ổ cắm nối đất có cầu chì bảo vệ. Việc nối đất phải được thực hiện bởi thợ điện có chuyên môn. Chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm cho những hư hỏng/ mất mát do sử dụng thiết bị mà không nối đất theo quy định của địa phương.
- Điện áp và cầu chì bảo vệ thể hiện trong bảng thông số bên dưới. **(Vui lòng xem mục Tổng Quan)**
- Các chỉ số điện áp và tần số của máy phải tương ứng với chỉ số điện áp và tần số nguồn điện chính nhà bạn.
- Rút phích cắm máy sấy khi không sử dụng trong thời gian dài, và trước khi lắp đặt, bảo dưỡng, vệ sinh và sửa chữa, nếu không, thiết bị có thể bị hỏng.
- Ổ cắm phải ở nơi dễ tiếp cận sau khi lắp đặt máy.




 Để tránh nguy hiểm, cháy nổ, hoặc điện giật, không sử dụng dây nối dài, ổ cắm đa năng (nhiều phích cắm), hoặc bộ điều hợp để kết nối máy với nguồn điện chính.

1.2. An toàn đối với trẻ em

- Trẻ em hoặc những người bị hạn chế về năng lực thể chất, cảm giác hoặc thần kinh, hay thiếu kiến thức và kinh nghiệm không được sử dụng thiết bị, trừ khi được giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng để đảm bảo an toàn.
- Giữ trẻ dưới 3 tuổi tránh xa thiết bị, trừ khi có sự giám sát liên tục.
- Trẻ em từ 8 tuổi trở lên và người bị hạn chế về năng lực thể chất, cảm giác hoặc thần kinh hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức có thể sử dụng thiết bị nếu được giám sát hoặc hướng dẫn về việc sử dụng thiết bị một cách an toàn và hiểu rõ các mối nguy hiểm liên quan. Không để trẻ em đùa nghịch với thiết bị. Việc bảo dưỡng và làm sạch thiết bị không nên được thực hiện bởi trẻ em khi không có sự giám sát.
- Không để trẻ nhỏ một mình gần máy sấy quần áo. Trẻ có thể tự nhốt mình trong máy dẫn đến nguy cơ tử vong.
- Không cho trẻ chạm vào cửa kính khi máy đang hoạt động. Bề mặt cửa có thể trở nên cực kỳ nóng, và gây tổn thương cho da.
- Để các bao bì đóng gói xa tầm tay trẻ em.
- Các chất tẩy rửa và làm sạch có thể gây ngộ độc hoặc kích ứng khi tiếp xúc với da và mắt. Hãy giữ chúng xa tầm với trẻ em.
- Các thiết bị điện có thể gây nguy hiểm cho trẻ em. Giữ trẻ tránh xa máy khi đang hoạt động.

- Để tránh việc trẻ em làm gián đoạn chu trình máy sấy, bạn có thể sử dụng khóa trẻ em để tránh những thay đổi trong khi chương trình đang chạy.
- Không được cho trẻ ngồi/ leo trèo, hoặc trèo vào bên trong thiết bị.

1.3. An toàn đối với sản phẩm

 **Do nguy cơ cháy nổ, các loại quần áo và sản phẩm sau đây KHÔNG ĐƯỢC làm khô trong máy sấy quần áo:**

- Không sấy các đồ chưa giặt trong máy sấy quần áo.
- Đồ giặt có dính các chất như dầu ăn, axeton, cồn, xăng, dầu hỏa, thuốc tẩy vết ố, nhựa thông, sáp và chất tẩy bằng sáp nên được giặt sạch bằng nước nóng và tăng cường lượng chất tẩy rửa trước khi tiến hành sấy khô với máy sấy quần áo.
- Làm sạch vải và thảm còn tàn tích của các chất tẩy rửa dễ cháy, axeton, gas, xăng, thuốc tẩy vết ố, nhựa thông, nến, sáp, chất tẩy bằng sáp hoặc hóa chất.
- Đồ giặt bị dính thuốc xịt tóc, nước tẩy sơn móng tay và các chất tương tự khác.
- Đồ giặt có sử dụng hóa chất công nghiệp để làm sạch (chẳng hạn tẩy rửa bằng hóa chất).
- Đồ giặt có chứa các thứ như nút, bọt biển, cao su hoặc các bộ phận/ phụ kiện giống như cao su, cụ thể bao gồm xốp, mũ tắm, vải không thấm nước, quần áo thể thao và gối nút.
- Các loại đồ giặt nhồi bông/ nút.... dễ hỏng (áo khoác) Nút nhô ra từ các loại đồ giặt này có thể bắt lửa trong quá trình sấy.
- Vận hành máy sấy trong môi trường có bột hoặc bụi than có thể gây cháy nổ.

⚠ THẬN TRỌNG: Không nên cho quần áo lót có đính kim loại vào máy sấy. Máy có thể bị hỏng nếu các chi tiết kim loại bị lỏng và rơi ra trong quá trình sấy.

🔥 CHÁY NỔ:R290

Nguy cơ cháy nổ và gây thiệt hại!

Sản phẩm này chứa khí R290 thân thiện với môi trường nhưng dễ cháy. Hãy giữ sản phẩm tránh xa nguồn lửa trần.

1.4. Sử dụng đúng cách


⚠ THẬN TRỌNG: Không được dùng máy sấy quần áo khi trước khi kết thúc chu trình sấy, trừ khi tất cả đồ giặt nhanh chóng được trải ra và lấy ra ngoài để tản nhiệt.

⚠ THẬN TRỌNG: Đảm bảo vật nuôi không đi vào bên trong máy. Kiểm tra kỹ bên trong khoang máy trước khi sử dụng.


⚠ THẬN TRỌNG: Có thể xảy ra trường hợp quần áo bên trong máy sấy quá nóng nếu bạn hủy bỏ chương trình sấy hoặc trong trường hợp mất điện khi máy đang hoạt động. Sự tập trung nhiệt này có thể gây nên hiện tượng tự đốt cháy, vì vậy hãy luôn kích hoạt chương trình Làm Mới (Refresh) để làm mát, hoặc nhanh chóng lấy tất cả đồ giặt ra khỏi máy và treo lên để hạ nhiệt.

- Chỉ sử dụng máy sấy quần áo để sấy gia dụng, và các loại vải có nhãn phù hợp dành cho sấy khô. Tất cả các mục đích sử dụng khác nằm ngoài phạm vi này đều bị ngăn cấm.
- Bảo hành sẽ bị mất hiệu lực trong trường hợp sử dụng cho mục đích thương mại.

- Thiết bị này chỉ được thiết kế để sử dụng trong nhà và phải được đặt trên bề mặt phẳng và vững chắc.
- Không tựa, hoặc ngồi lên cửa máy. Thiết bị có thể bị lật.
- Để duy trì nhiệt độ không gây hại cho đồ giặt (như để đồ giặt không bị bắt lửa), quá trình làm mát sẽ được khởi động sau chu trình sấy nóng. Khi kết thúc chương trình sấy, phải luôn nhớ lấy quần áo ra ngoài ngay lập tức.


 **THẬN TRỌNG:** Không được sử dụng máy sấy quần áo khi không có bộ lọc xơ vải hoặc có bộ lọc bị hỏng.

- Các bộ lọc xơ vải phải được làm sạch **sau mỗi lần sử dụng** theo chỉ dẫn trong mục **Vệ Sinh Bộ Lọc Xơ Vải**.
- Bộ lọc này phải được để khô sau khi rửa nước. Bộ lọc ướt có thể gây ra sự cố trong quá trình sấy khô quần áo.
- Không được để xơ vải tích tụ xung quanh máy sấy quần áo (thiết bị nên được thiết kế thông gió ra bên ngoài nhà).

 **QUAN TRỌNG:** Không nên giảm khoảng cách giữa máy sấy và mặt sàn bằng các vật dụng như thảm, miếng gỗ hoặc tấm ván, nếu không, sẽ không đảm bảo đủ lượng khí lưu thông cho máy.

- Không lắp đặt máy sấy trong các phòng đông lạnh, hoặc có nguy cơ đóng băng. Nhiệt độ đông lạnh ảnh hưởng tiêu cực đến hiệu suất máy. Nước đóng băng trong máy bơm và ống nước có thể gây hư hỏng.

1.5. Lắp đặt máy sấy trên Máy Giặt

 **THẬN TRỌNG:** Máy giặt không được đặt nằm trên máy sấy. Hãy chú ý đến những cảnh báo dưới đây khi lắp đặt máy sấy trên máy giặt.

⚠ THẬN TRỌNG: Máy sấy chỉ có thể đặt trên các máy giặt có cùng trọng tải trở lên.

- Để sử dụng máy sấy ở trên máy giặt, phải sử dụng bộ phận cố định giữa hai sản phẩm. Bộ phận này phải được đính kèm bởi Nhà Cung Cấp Dịch Vụ được ủy quyền.
- Khi đặt máy sấy lên trên máy giặt, tổng trọng lượng của các sản phẩm có thể lên tới gần 150 kg (khi có đồ giặt bên trong). Đặt các thiết bị trên mặt sàn chắc chắn, và có khả năng chịu lực!

Bảng Thông Số Lắp Đặt Phù Hợp Cho Máy Giặt & Máy Sấy					
Máy Sấy Quần Áo (Độ sâu)	Máy Giặt				
	37-41 cm	42-45 cm	46-49 cm	50-56 cm	57-63 cm
52,5 cm	X	✓	✓	✓	✓
56 cm	X	X	✓	✓	✓
61 cm	X	X	X	X	✓
64 cm	X	X	X	X	✓

(Để biết thông tin độ sâu của máy, vui lòng xem mục 7. Thông số kỹ thuật)

Để lắp đặt máy sấy bên trên máy giặt, cần bộ kết nối máy giặt và máy sấy đặc biệt. Vui lòng liên hệ với bộ phận Chăm Sóc Khách Hàng để lấy phụ kiện này. Hướng dẫn lắp ráp sẽ được cung cấp cùng với bộ giá kết nối

Chứng nhận CE

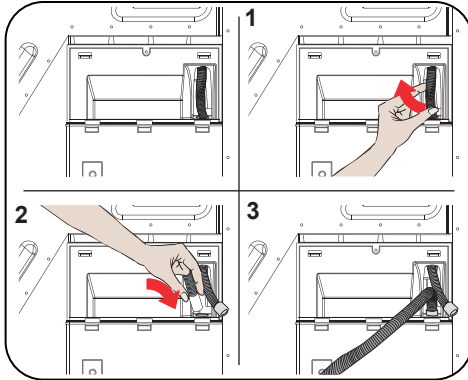
Chúng tôi tuyên bố rằng sản phẩm này đáp ứng những yêu cầu của các Chỉ thị, Quyết định, và Quy định hiện hành của Châu Âu.

1.6. Kết nối với chỗ thoát nước (với ống thoát nước tùy chọn)

Đối với các sản phẩm có bộ phận bơm nhiệt, nước sẽ đọng lại trong ngăn chứa nước trong quá trình sấy khô. Bạn phải đổ hết nước **sau mỗi chu trình sấy**. Thay vì đổ nước định kỳ ở ngăn chứa nước, bạn cũng có thể sử dụng ống thoát nước đi kèm với sản phẩm để trực tiếp xả nước ra bên ngoài.

1.6.1. Kết nối với ống thoát nước

1. Kéo và lấy đầu ống ở mặt sau của máy sấy ra. Không sử dụng bất kỳ dụng cụ nào để lấy ống ra.
2. Lắp một đầu của ống thoát nước (đi kèm với sản phẩm) vào khe trống mà bạn đã tháo ống ra từ vị trí đó.
3. Cố định đầu còn lại của ống thoát nước trực tiếp vào chỗ thoát nước hoặc bồn rửa.



⚠ THẬN TRỌNG: Ống xả phải để cố định, không dịch chuyển. Nếu nước từ ống tràn ra ngoài trong quá trình xả, có thể gây ngập nước trong nhà.

👉 QUAN TRỌNG: Ống thoát nước phải được lắp đặt ở độ cao tối đa 80 cm.

👉 QUAN TRỌNG: Không được uốn cong ống thoát nước chỗ nối đầu ra với thiết bị, không gấp, hoặc dẫm lên ống.

1.7. Điều chỉnh chân máy

- Để vận hành ít rung và ồn, thiết bị phải đứng vững và cân bằng. Hãy điều chỉnh chân máy sao cho máy sấy được thẳng bằng.
- Xoay chân máy sang phải hoặc trái cho đến khi máy sấy nằm ngang bằng và ổn định.

👉 QUAN TRỌNG: Không được tháo chân điều chỉnh.

1.8. Kết nối điện

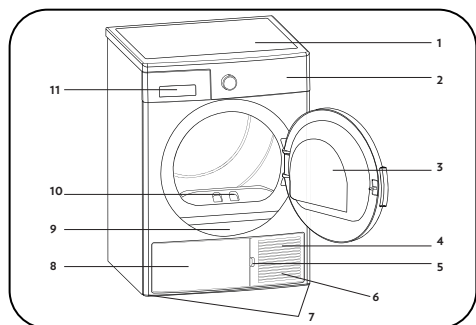
⚠ THẬN TRỌNG: Nguy cơ cháy nổ và điện giật.

- Thông số điện của máy sấy quần áo là 220-240V và 50 Hz.
- Cấp nguồn của máy được trang bị một phích cắm đặc biệt. Phích cắm này phải được kết nối với ổ cắm nối đất, và được bảo vệ bởi cầu chì 16A (như trong bảng thông số). Cường độ dòng điện của cầu chì, nơi ổ cắm được kết nối cũng phải ở mức 16A. Tham khảo ý kiến thợ điện chuyên môn nếu bạn không có ổ cắm hoặc cầu chì như trên.
- Chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ hư hỏng nào liên quan đến việc sử dụng thiết bị mà không thực hiện nối đất.
- **👉 QUAN TRỌNG:** Việc vận hành máy với các chỉ số điện áp thấp sẽ làm giảm hiệu suất và tuổi thọ máy.

1.9. Lắp đặt máy bên dưới mặt tủ

- Khi lắp đặt máy phía dưới mặt tủ, lưu ý chừa khoảng cách ít nhất 3cm giữa các mặt bên và mặt lưng máy với mặt dưới của bề mặt tủ.
- Nếu cần thiết, việc lắp ráp/ tháo rời phải được thực hiện bởi Trung Tâm Dịch Vụ được ủy quyền.

2. TỔNG QUAN



















1. Khay trên
2. Bảng điều khiển
3. Cửa máy
4. Chân đế máy
5. Chốt mở để máy
6. Lưới thông gió
7. Chân điều chỉnh
8. Nắp chân máy
9. Nhãn thông số máy
10. Bộ lọc xơ vải
11. Nắp ngăn kéo

3. CHUẨN BỊ ĐỒ CẦN SẤY

3.1. Phân loại đồ giặt để sấy bằng máy

Làm theo các hướng dẫn trên nhãn đồ giặt. Chỉ sấy những sản phẩm có câu lệnh/ ký hiệu chỉ ra rằng "sản phẩm có thể sấy bằng máy sấy quần áo".

- Không vận hành thiết bị với khối lượng quần áo và các loại đồ giặt khác vượt quá khối lượng cho phép trong mục 4.3. Tải Trọng Đồ Sấy.

 Thích hợp sấy khô bằng máy	 Không cần ủi	 Sấy các loại vải mỏng, dễ hỏng	 Không phù hợp sấy bằng máy
 Không được sấy khô	 Không giặt khô	 Ở bất kỳ nhiệt độ nào	 Ở nhiệt độ cao
 Ở nhiệt độ trung bình	 Ở nhiệt độ thấp	 Không nhiệt	 Phơi khô
 Trải đều để làm khô	 Treo đồ ướt để làm khô	 Trải đều trong bóng râm để làm khô	 Thích hợp cho giặt khô

Không sấy các loại vải mỏng, nhiều lớp hoặc các loại vải dày cùng với nhau vì chúng có mức độ khô khác nhau. Vì lý do này, hãy sấy các loại quần áo có cấu trúc và loại vải giống nhau. Nếu làm cách này, bạn có thể có được kết quả sấy khô đồng đều. Nếu cảm thấy đồ giặt vẫn chưa khô, bạn có thể chọn tăng thời gian chương trình để tăng cường sấy khô.

Vui lòng sấy riêng các loại đồ giặt cỡ lớn (chăn bông), và cỡ nhỏ để chúng không bị ẩm.

🚫 QUAN TRỌNG: Các loại vải mỏng, vải thêu, len/ lụa, quần áo bằng vải mỏng và đặt tiền, quần áo kín gió, và các loại màn bằng vải tuyền không thích hợp sấy trong máy sấy quần áo.

3.2. Chuẩn bị đồ để sấy

⚠️ Nguy cơ cháy nổ!

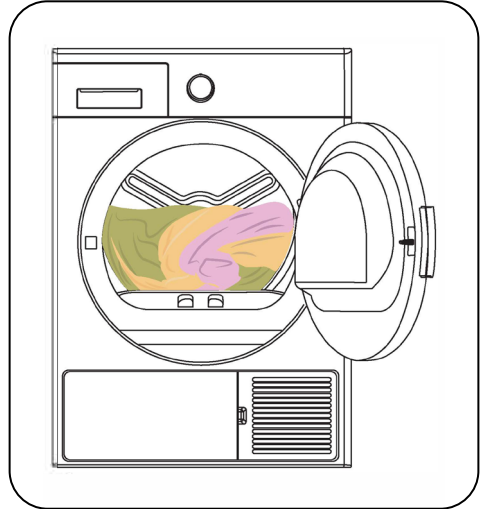
Lấy tất cả các vật dụng như bật lửa và diêm ra khỏi túi.

⚠️ THẬN TRỌNG: Thùng sấy của máy và vải có thể bị hỏng.

- Quần áo có thể bị vướng vào nhau trong quá trình giặt. Hãy tách chúng ra trước khi cho vào máy sấy.
- Lấy tất cả các vật dụng trong túi quần áo ra ngoài và áp dụng những cách sau:
- Buộc các thắt lưng vải, dây buộc tạp dề,... với nhau hoặc cho vào túi giặt.
- Khóa các khóa kéo, móc, và chốt cài,
- Để cho kết quả sấy tốt nhất, hãy phân loại đồ giặt theo loại vải và chương trình sấy.
- Tháo các ghim kẹp, hay có chi tiết kim loại ra khỏi quần áo giặt.
- Các loại hàng dệt may như áo thun, quần áo dệt kim thường bị **co lại trong lần giặt đầu tiên**. Do đó, hãy sử dụng chương trình bảo vệ.
- **Không sấy khô quá mức các loại vải từ sợi tổng hợp vì chúng sẽ bị nhàu.**
- Khi giặt các loại đồ giặt cần được sấy, cần điều chỉnh lượng nước xả làm mềm vải theo định lượng từ nhà sản xuất máy giặt.

3.3. Tải trọng đồ sấy

Làm theo các hướng dẫn trong mục **"5.2 Bảng Lựa chọn chương trình và mức năng lượng tiêu thụ"**. Không sấy với lượng đồ giặt nhiều hơn mức chỉ định trong bảng.

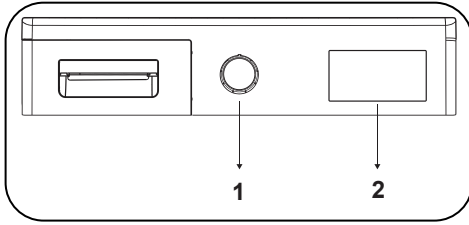


🚫 QUAN TRỌNG: Không nên cho vào máy lượng đồ giặt vượt quá mức so với tải trọng được hiển thị trong bảng bên dưới. Khi quá tải, hiệu suất làm khô sẽ giảm, ngoài ra, máy sấy và quần áo có thể bị hỏng.

Đồ giặt	Trọng lượng sấy (gr)
Ga giường (giường đôi)	725
Áo gối	240
Khăn tắm	700
Khăn mặt	225
Áo sơ mi	190
Áo cotton	200
Đồ Jean	650
Vải Gabardine	400
Áo thun	120

4. SỬ DỤNG MÁY SẤY QUẦN ÁO

4.1. Bảng điều khiển



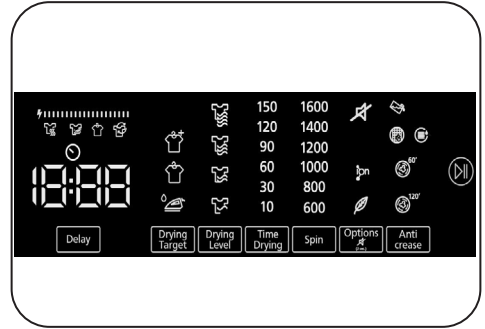
1. Nút xoay chọn chương trình
2. Chỉ báo điện tử và các tính năng bổ sung

4.1.1. Nút xoay chọn chương trình

Sử dụng nút xoay để chọn chương trình sấy mong muốn



4.1.2. Chỉ báo điện tử và các tính năng bổ sung



Biểu tượng hiển thị:

Cảnh báo bình chứa nước	
Cảnh báo vệ sinh bộ lọc xơ vải	
Cảnh báo vệ sinh bộ trao đổi nhiệt	
Sấy tăng cường	
Sấy khô cát tú	
Sấy khô dễ ủi	
Mức độ sấy 1	
Mức độ sấy 2	
Mức độ sấy 3	
Mức độ sấy 4	
Hẹn giờ	
Chống nhăn 60'	
Chống nhăn 120'	

Bảng Lựa Chọn Chương Trình và Mức Năng Lượng Tiêu Thụ

Nhấn nút Bắt đầu/ Tạm Dừng để khởi động chương trình sấy. Đèn LED của nút chỉ ra rằng chương trình đã bắt đầu, và thời gian còn lại của chương trình sẽ xuất hiện trên màn hình hiển thị.

Chương Trình	Trọng Lượng (kg)	Tốc Độ Vắt Của Máy Giặt	Ước Tính Độ Ẩm Còn Lại	Thời gian (phút)
Cotton + Sấy Khô Cát Tù	8	1000	60%	189
Sợi Tổng Hợp + Sấy Khô Cát Tù	4	800	40%	80
Vải mỏng	2	600	50%	55
Hỗn Hợp	4	1000	60%	115
Khăn	3	1000	60%	98
Vệ sinh	3	1000	60%	89
Sấy Theo Thời Gian	-	-	-	-
An Toàn - Ngừa Dị Ứng	3	1000	60%	86
Chăn lông vũ	2,5	800	60%	164
Đồ Thể Thao	4	800	40%	79
Quần áo mặc ngoài	2	800	40%	73
Làm Mới Đồ Len	-	-	-	5
Làm Mới Quần Áo	-	-	-	10
Sấy Nhanh 34'	1	1200	50%	34
Áo Sơ Mi 20'	0,5	1200	50%	20

Mức Năng Lượng Tiêu Thụ				
Chương Trình	Trọng Lượng (kg)	Tốc Độ Vắt Của Máy Giặt	Ước Tính Độ Ẩm Còn Lại	Giá Trị Tiêu Thụ Năng Lượng (kWh)
Cotton + Sấy Khô Cát Tù	8	1000	60%	1,91
Cotton + Sấy Khô Dễ Ủi	8	1000	60%	1,47
Sợi Tổng Hợp + Sấy Khô Cát Tù	4	800	40%	0,78
Công suất tiêu thụ ở "chế độ off" P _o (W)				0,5
Công suất tiêu thụ ở "chế độ on" P _L (W)				1



Chương trình Sấy Khô Cát Tù (Đồ Cotton) là chương trình làm khô tiêu chuẩn, có thể hoạt động với toàn bộ tải, nửa tải, và đối với các loại quần áo có thông tin ghi trên nhãn hoặc biên nhận sản phẩm. Đây là chương trình tiết kiệm năng lượng nhất, dùng để làm khô các loại quần áo cotton ướt thông thường.

*Chương trình tiêu chuẩn với nhãn năng lượng (EN 61121:2013)

Tất cả các giá trị trong bảng được xác định theo tiêu chuẩn EN 61121:2013. Các mức nặng lượng tiêu thụ có thể khác với giá trị trong bảng tùy thuộc vào từng loại vải, tốc độ vắt, điều kiện môi trường và giá trị điện áp..

4.1.3. Các tính năng bổ sung

Bảng tóm tắt các tùy chọn trong những chương trình được nêu ra bên dưới.

Tùy chọn	Mô tả
Mục Tiêu Làm Khô (Drying Target)	Chọn mục tiêu làm khô phù hợp với đồ giặt cần sấy. Chọn Sấy Tăng Cường (Extra Dry) cho các loại đồ giặt dày và nhiều lớp cần nhiều thời gian làm khô. Chọn chế độ Sấy Khô Cát Tủ (Closet Dry) cho các loại quần áo một lớp thông thường. Chọn Sấy Khô Dễ Ủi (Iron Dry) cho các loại đồ giặt cần độ ẩm, để có thể dễ ủi.
Mức Độ Làm Khô (Drying Level)	Mức độ ẩm sau sấy có thể được tăng thêm 3 mức, ngoài cài đặt tiêu chuẩn. Bằng cách này, có thể đảm bảo đồ giặt khô hơn. Các cấp độ có thể chọn ngoài cài đặt tiêu chuẩn: (Mức 1) 2 (thấp), 3 (trung bình), 4 (cao). Sau khi chọn, đèn của mức làm khô tương ứng sẽ bật sáng.
Sấy Các Loại Vải Mỏng* (Delicate Drying)	Các loại vải mỏng sẽ được sấy với thời gian lâu hơn ở nhiệt độ thấp.
Hẹn Giờ Khởi Động (Delayed Start)	Bạn có thể hẹn giờ khởi động chương trình sấy bằng cách chọn khoảng thời gian từ 1 đến 23 giờ. Sau đó, nhấn nút Bắt đầu/ Tạm dừng để kích hoạt hẹn giờ. Khi đến thời gian đã cài đặt, chương trình được chọn sẽ tự động bắt đầu. Trong suốt thời gian hoãn, các tùy chọn tương thích với chương trình có thể được kích hoạt/ hủy. Nếu nhấn giữ nút hẹn giờ, thời gian hoãn sẽ thay đổi liên tục.
Hủy cảnh báo bằng âm thanh (Cancel Audible Warning)	Máy sấy sẽ phát âm thanh cảnh báo khi nhấn các nút, khi xoay nút chọn chương trình và khi chương trình kết thúc. Để tắt âm cảnh báo, nhấn giữ nút "Tùy Chọn Chống Nhăn" (Anti-Crease Option) trong 3 giây. Khi nhấn nút, sẽ phát ra âm báo, cho biết rằng tùy chọn đã được kích hoạt và các cảnh báo âm thanh sẽ được hủy bỏ.
Sấy Theo Thời Gian (Time Drying)	Nếu xoay nút chương trình sang chế độ Sấy Theo Thời Gian (Time Drying), bạn có thể nhấn nút tùy chọn Time Drying để chọn, và nhấn Bắt đầu/ Tạm Dừng để khởi động chương trình.
Khóa Trẻ Em (Child Lock)	Tùy chọn Khóa Trẻ Em để tránh việc vô tình thay đổi cài đặt chương trình khi nhấn các nút trong suốt thời gian sấy. Để kích hoạt tính năng này, nhấn đồng thời các nút "Tùy Chọn" (Options) và "Chống Nhăn" (Anticrease) trong 3 giây. Khi tính năng này được kích hoạt, tất cả các nút sẽ bị vô hiệu hóa. Khóa Trẻ Em sẽ không tự động tắt khi kết thúc chương trình sấy. Để hủy tính năng này khi hoàn tất chương trình, xoay nút chương trình đến vị trí "Tắt" (Off). Sau đó, xoay nút chương trình đến vị trí đầu tiên, nhưng chế độ Khóa Trẻ Em vẫn hoạt động. Để hủy chế độ này, cần nhấn đồng thời các nút "Tùy Chọn" (Options) và "Chống Nhăn" (Anticrease) trong vòng 3 giây. Khi kích hoạt/ hủy tính năng Khóa Trẻ Em, "CL" sẽ hiển thị trên màn hình trong 2 giây, sau đó tắt; và đồng thời sẽ phát ra âm báo. Cảnh báo: Khi máy đang hoạt động hoặc Khóa Trẻ Em đã được kích hoạt, nếu bạn xoay nút chọn chương trình, sẽ nghe thấy âm báo, và "CL" sẽ xuất hiện trên màn hình trong 2 giây, sau đó tắt. Thậm chí, nếu bạn xoay nút để chọn chương trình khác, chương trình trước đó vẫn sẽ tiếp tục chạy. Để chọn chương trình mới, bạn cần hủy chế độ Khóa Trẻ Em, sau đó xoay nút để chọn chương trình mong muốn.
Chống nhăn* (Anti-crease)	Nếu bạn không mở cửa máy khi kết thúc chương trình sấy, tùy chọn chống nhăn sẽ tự hoạt động trong vòng 60 phút. Mặt khác, khi tùy chọn chống nhăn được chọn, chế độ này sẽ hoạt động trong 120 phút.
Ion*	Nhờ công nghệ ion âm, các chất gây dị ứng, khói bụi, và tĩnh điện tích tụ trong quá trình sấy sẽ được lọc sạch. Bằng cách này, quần áo sẽ dễ ủi, sạch sẽ, và thơm mát.
Lựa Chọn Tốc Độ Vắt	Để giúp đồ giặt mau khô, hãy cài đặt tốc độ vắt ở máy giặt của bạn. Bằng cách này, đảm bảo rằng thời gian sấy ước tính sẽ hiển thị chính xác hơn.
*Các Tùy Chọn có thể thay đổi tùy thuộc vào từng dòng máy.	

4.1.4. Khởi động chương trình sấy

Đèn LED nút Bắt Đầu/ Tạm Dừng trong khi chọn chương trình. Nhấn nút Bắt đầu/ Tạm dừng để khởi động chương trình. Đèn LED nút Bắt đầu/ Tạm dừng cho biết chương trình đã bắt đầu, đồng thời, đèn LED nút Sấy Khô sẽ bật sáng.

Tên Chương Trình	Mô Tả
Vải Cotton (Cottons)	Chương trình sấy dành cho đồ bằng vải cotton bao gồm ga giường, áo gối, quần áo ngủ, đồ lót, khăn trải bàn, v...v...
Vải từ sợi tổng hợp (Synthetics)	Chương trình dùng để sấy các loại vải từ sợi tổng hợp, áo sơ mi, áo thun, áo blouse với nhiệt độ thấp hơn so với chương trình Cottons.
Vải mỏng (Delicate)	Chương trình dành cho các loại quần áo mỏng như áo sơ mi, áo blouse, và quần áo vải lụa ở nhiệt độ thấp, để có thể mặc ngay sau khi sấy.
Tổng hợp (Mix)	Chương trình dùng để sấy các loại quần áo vải tổng hợp cotton-sợi tổng hợp mà không làm phai màu, có thể mặc ngay sau khi sấy.
Khăn (Towels)	Chương trình dành cho các loại đồ giặt bằng vải cotton dày như khăn tắm, áo choàng tắm, v...v....
Diệt khuẩn	"Chương trình này phù hợp với các loại vải cần làm sạch tăng cường."
Sấy theo thời gian	Để đạt được mức độ sấy cần thiết ở nhiệt độ thấp, bạn có thể sử dụng các chương trình sấy theo thời gian từ 10 - 150 phút. Bất kể mức độ sấy là bao nhiêu, chương trình sẽ dừng ở thời gian mong muốn.
An toàn - Ngừa dị ứng (Allergy Safe)	Chương trình cung cấp chế độ sấy khô diệt khuẩn dành cho quần áo mỏng của trẻ sơ sinh ở nhiệt độ thấp.
Chăn lông vũ (Duvet)	Chương trình sấy dành cho chăn đơn nhồi lông vũ, bông, hoặc sợi nhân tạo.
Đồ thể thao (Sport)	Chương trình được sử dụng cho các loại quần áo thể thao sợi tổng hợp như quần short, áo thun ở nhiệt độ thấp.
Quần áo mặc ngoài (Outdoor)	Là chương trình thích hợp cho quần áo mặc ngoài, áo khoác chống thấm nước, áo khoác với lớp cách nhiệt bên trong, v...v...
Làm mới đồ len (Wool Refresh)	Chương trình giúp loại bỏ nước thừa của vải len sau khi giặt bằng cách áp dụng nhiệt độ thấp, và chuyển động xoay nhẹ nhàng của thùng sấy.
Làm mới quần áo (Refresh)	Tùy chọn thời gian sấy từ 10 phút đến 150 phút mà không cần khí nóng. Quá trình làm mới sẽ được thực hiện, và mùi khó chịu bị loại bỏ.
Sấy nhanh 34' (Express 34')	1 kg quần áo từ sợi tổng hợp được vắt với tốc độ cao trong máy giặt sẽ được sấy khô trong vòng 34 phút.
Áo sơ mi 20' (Shirts 20')	Dành cho 2 đến 3 chiếc áo sơ mi, có thể sẵn sàng để ủi sau khi sấy 20 phút.

ⓘ QUAN TRỌNG: Không mở cửa máy khi chương trình đang hoạt động. Nếu cần mở cửa, không nên mở trong thời gian dài.

4.1.5. Lựa chọn chế độ chờ

Sau 15 phút không tương tác để lựa chọn chế độ, máy sẽ chuyển sang chế độ tiết kiệm năng lượng do việc giảm mức năng lượng tiêu thụ. Lúc này, không có đèn LED xuất hiện trên màn hình. Khi xoay nút vặn đến vị trí của chế độ tiết kiệm năng lượng, đèn LED hộp số sẽ xuất hiện cố định trong mỗi lần xoay nút, và không có gì được hiển thị trên màn hình. Để khởi động lại máy, cần phải xoay nút để chọn chế độ TAT, sau đó, chọn lại chương trình sấy.

4.1.6. Tiến độ chương trình

Trong suốt chương trình sấy

Nếu mở cửa máy khi chương trình đang chạy, máy sẽ chuyển sang chế độ chờ. Khi cửa đã được đóng, hãy nhấn nút Bắt đầu/ Tạm dừng để tiếp tục chương trình.

Không mở cửa máy khi chương trình đang hoạt động. Nếu cần mở cửa, không được mở trong thời gian dài.

Kết thúc chương trình

Sau khi chương trình kết thúc, các đèn LED cảnh báo của nút Khởi động/ Tạm dừng, Mức ngăn chứa nước, Vệ sinh bộ lọc, và Vệ sinh bộ trao đổi nhiệt sẽ bật sáng. Ngoài ra, âm báo sẽ phát ra vào cuối chương trình sấy. Sau đó, bạn có thể lấy đồ giặt ra, và chuẩn bị cho mẻ giặt mới.

🔊 QUAN TRỌNG: Làm sạch bộ lọc xơ vải, và đổ hết nước ở bình chứa sau mỗi chương trình sấy.

🔊 QUAN TRỌNG: Nếu không lấy đồ giặt ra sau khi chương trình kết thúc, chế độ Chống Nhấn kéo dài 1 giờ sẽ tự động kích hoạt. Với chương trình này, thùng sấy sẽ xoay đều theo những khoảng thời gian nhất định, giúp chống nhăn quần áo.

4.2. Đèn thùng sấy

- Sản phẩm này có đèn LED thùng sấy.
- Đèn tự động bật sáng khi mở cửa máy, và một lát sau, sẽ tự động tắt.
- Đây không phải là một tùy chọn có thể điều chỉnh để người dùng mở hoặc tắt tùy ý.
- Vui lòng không thay thế hoặc sửa đổi đèn LED.

Chương trình	Tùy chọn									
	Mục Tiêu Sấy	Hẹn Giờ	Tắt âm	Khóa	Vải mỏng	Sấy Theo Thời Gian	Mức Sấy	Chống Nhấn	Ion	Vắt
Vải Cotton (Cottons)	✓	✓	✓	✓	✓	X	✓	✓	✓	✓
Vải từ sợi tổng hợp (Synthetics)	✓	✓	✓	✓	✓	X	✓	✓	✓	✓
Vải mỏng (Delicate)	✓	✓	✓	✓	✓	X	✓	✓	X	✓
Tổng hợp (Mix)	✓	✓	✓	✓	✓	X	✓	✓	✓	✓
Khăn (Towels)	✓	✓	✓	✓	✓	X	✓	✓	✓	✓
Làm sạch (Hygiene)	✓	✓	✓	✓	✓	X	✓	✓	✓	✓
Sấy theo thời gian (Time drying)	X	✓	✓	✓	X	✓	X	✓	✓	X
An toàn - Ngừa dị ứng (Allergy Safe)	✓	✓	✓	✓	✓	X	✓	✓	✓	✓
Chăn lông vũ (Duvet)	✓	✓	✓	✓	✓	X	X	✓	X	✓
Đồ thể thao (Sport)	✓	✓	✓	✓	✓	X	✓	✓	✓	✓
Quần áo mặc ngoài (Outdoor)	✓	✓	✓	✓	✓	X	✓	✓	✓	✓
Làm mới đồ len (Wool Refresh)	X	✓	✓	✓	X	X	X	✓	✓	X
Làm mới quần áo (Refresh)	X	✓	✓	✓	X	✓	X	✓	✓	X
Sấy nhanh 34' (Express 34')	✓	✓	✓	✓	X	X	X	✓	✓	X
Áo sơ mi (Shirts 20')	✓	✓	✓	✓	X	X	X	✓	✓	X
X	Không chọn									
✓	Được chọn									

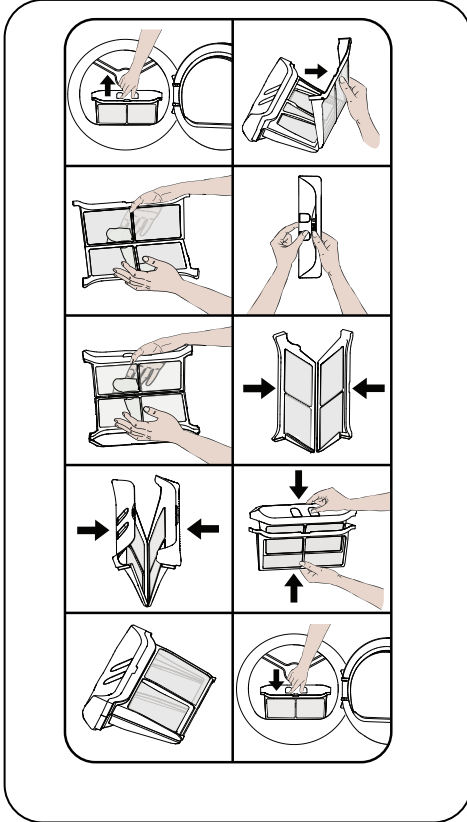
5. LÀM SẠCH VÀ BẢO DƯỠNG

ⓘ QUAN TRỌNG: Không sử dụng hóa chất công nghiệp để vệ sinh máy sấy. Không sử dụng máy sấy đã được chùi rửa bằng hóa chất công nghiệp.

5.1. Làm sạch các bộ lọc xơ vải

ⓘ QUAN TRỌNG: KHÔNG ĐƯỢC QUÊN VỆ SINH BỘ LỌC XƠ VẢI SAU MỖI LẦN SỬ DỤNG.

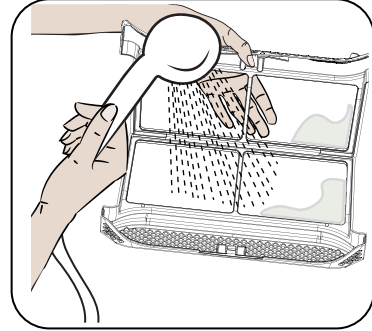
Để làm sạch các bộ lọc xơ vải:



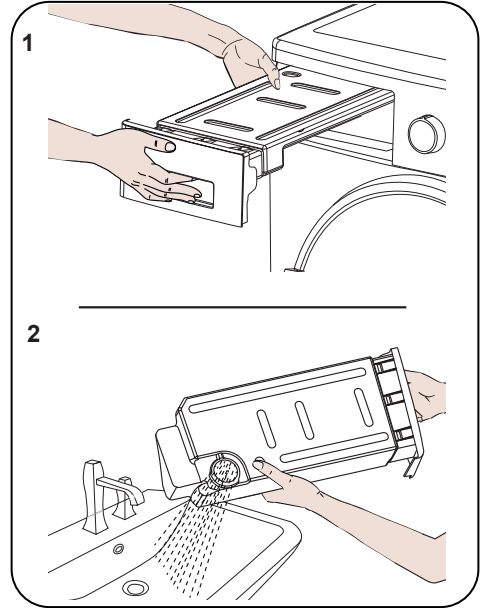
1. Mở cửa máy.
2. Kéo bộ lọc xơ vải lên và tháo ra.
3. Mở bộ lọc bên ngoài.
4. Làm sạch bộ lọc ngoài bằng tay hoặc sử dụng khăn mềm.
5. Tháo bộ lọc bên trong ra.
6. Vệ sinh bộ lọc bên trong bằng tay hoặc sử dụng khăn mềm.

7. Đóng các bộ lọc lại và gắn vào các chốt.
8. Đặt bộ lọc trong vào bên trong bộ lọc ngoài.
9. Lắp lại bộ lọc xơ vải vào vị trí cũ.

Sau khi sử dụng máy sấy trong một khoảng thời gian nhất định, nếu gặp vấn đề tắc nghẽn trên bề mặt bộ lọc, hãy rửa bộ lọc bằng nước ấm để làm sạch lớp cặn bẩn. Lau khô bộ lọc kỹ lưỡng trước khi lắp lại.



5.2. Đổ hết nước ngăn chứa



1. Kéo nắp ngăn chứa, và cẩn thận lấy bình chứa ra.
2. Đổ hết nước trong bình.
3. Nếu có xơ vải tích tụ trong nắp bình, hãy làm sạch bằng nước.

4. Lắp lại bình chứa nước.

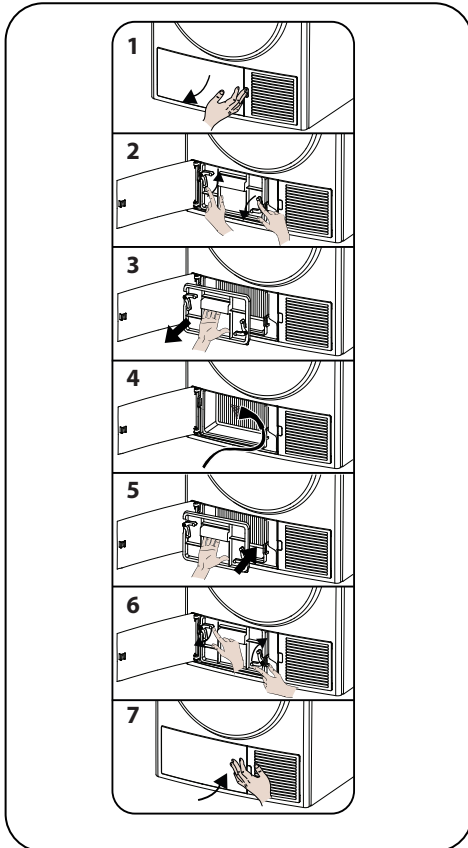
🕒 QUAN TRỌNG 1: Không được tháo ngăn chứa nước khi chương trình đang hoạt động. Ngoài ra, không được sử dụng/ uống nước còn đọng lại trong bình chứa.

🕒 QUAN TRỌNG 2: KHÔNG ĐƯỢC QUÊN ĐÓ HẾT NƯỚC TRONG BÌNH CHỨA SAU MỖI LẦN SỬ DỤNG.

5.3. Làm sạch bộ trao đổi nhiệt

🕒 QUAN TRỌNG 1: Làm sạch bộ trao đổi nhiệt khi thấy cảnh báo "Vệ sinh bộ trao đổi nhiệt".

🕒 QUAN TRỌNG 2: NGAY CẢ KHI ĐÈN LED CẢNH BÁO "VỆ SINH BỘ TRAO ĐỔI NHIỆT" KHÔNG BẬT SÁNG; CẦN LÀM SẠCH BỘ TRAO ĐỔI NHIỆT SAU MỖI 10 CHU TRÌNH SẤY HOẶC BA LẦN MỘT THÁNG.



Sau khi chu trình sấy hoàn tất, hãy mở cửa máy, để máy nguội bớt.

1. Mở nắp như hình minh họa.

2. Mở khóa nắp bộ trao đổi nhiệt bằng cách xoay theo hướng mũi tên.

3. Lấy nắp bộ trao đổi nhiệt ra như hình minh họa.

4. Làm sạch mặt trước của bộ trao đổi như hình bên dưới.

5. Lắp lại nắp bộ trao đổi nhiệt.

6. Khóa nắp bằng cách xoay theo hướng mũi tên.

7. Đóng lại nắp đậy như hình bên dưới.

⚠️ CẢNH BÁO: KHÔNG ĐƯỢC LAU CHUI BẰNG TAY KHÔNG VÌ CÁC BỘ PHẬN CỦA BỘ TRAO ĐỔI NHIỆT KHẮ SẮC. CHÚNG CÓ THỂ LÀM TAY BẠN BỊ THƯƠNG.

5.4. Vệ sinh cảm biến độ ẩm



Bên trong máy có trang bị cảm biến độ ẩm giúp nhận biết đồ giặt đã khô hay chưa.

Để làm sạch các cảm biến:

1. Mở cửa máy sấy.

2. Nếu máy vẫn còn nóng do quá trình sấy, hãy đợi máy nguội bớt.

3. Sử dụng một miếng vải mềm có thấm giấm, lau các bề mặt kim loại của cảm biến, sau đó, lau khô chúng.

🕒 QUAN TRỌNG 1: VỆ SINH CÁC BỀ MẶT KIM LOẠI CỦA CẢM BIẾN 4 LẦN MỘT NĂM.

🕒 QUAN TRỌNG 2: Không sử dụng các dụng cụ bằng kim loại để lau chùi các bề mặt kim loại của cảm biến.

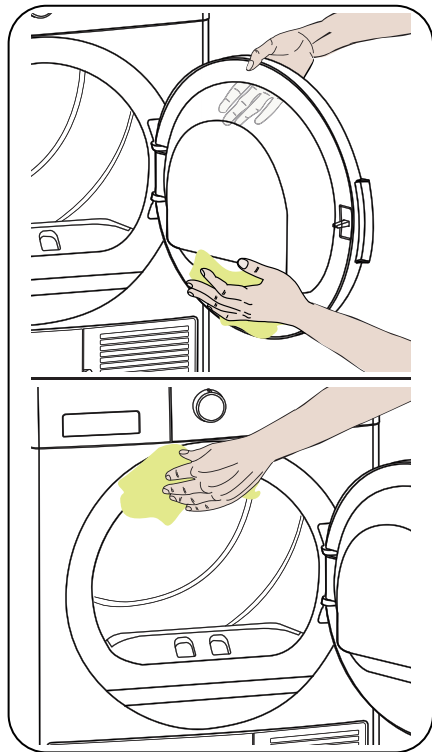
⚠️ CẢNH BÁO: Do nguy cơ cháy nổ, không sử dụng các loại dung dịch, chất tẩy rửa, hoặc các sản phẩm tương tự khi vệ sinh cảm biến.

5.5. Làm sạch bề mặt bên trong cửa máy sấy

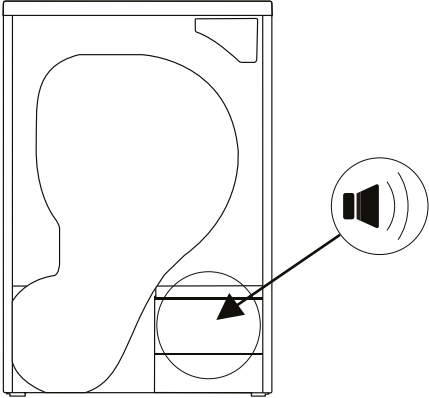
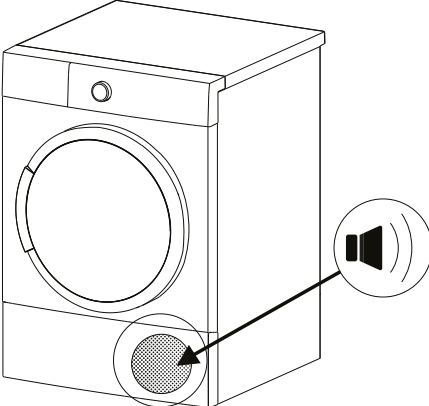


QUAN TRỌNG: KHÔNG ĐƯỢC QUÊN LÀM SẠCH BỀ MẶT TRONG CỦA CỬA MÁY SAU MỖI CHU TRÌNH SẤY.

Mở cửa máy sấy và lau sạch tất cả các bề mặt bên trong và miếng đệm bằng khăn mềm và ẩm.



6. ÂM THANH PHÁT RA TỪ MÁY


NGUYÊN NHÂN	DIỄN GIẢI
	<p>Âm Thanh Từ Máy Bơm</p> <p>Máy bơm được kích hoạt khi máy sấy bắt đầu hoạt động, và trong quá trình vận hành ở những khoảng thời gian nhất định. Bình thường có thể nghe thấy tiếng máy bơm và tiếng nước chảy trong quá trình này.</p>
	<p>Âm Thanh Từ Máy Nén</p> <p>Thoảng thoảng có thể nghe thấy tiếng kim loại va chạm phát ra từ máy nén khi thiết bị đang hoạt động là điều hoàn toàn bình thường.</p>


7. THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu	FAGOR
Dòng máy	3SFE-850BE
Chiều cao	Min: 845 mm / Max: 855 mm*
Chiều rộng	596 mm
Chiều sâu	563mm
Khối lượng đồ sấy (tối đa)	8 kg**
Khối lượng tịnh (với cửa nhựa)	42,8 kg
Khối lượng tịnh (với cửa kính)	45,2 kg
Điện áp	220-240 V
Công suất	1000 W

*Chiều cao tối thiểu: Chiều cao khi chân điều chỉnh không được sử dụng. Chiều cao tối đa: Chiều cao khi chân điều chỉnh được kéo dài đến mức tối đa.

**Khối lượng đồ sấy trước khi giặt.

 **QUAN TRỌNG 1:** Để cải thiện chất lượng máy sấy, các thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

 **QUAN TRỌNG 2:** Các thông số trên đã đạt được trong môi trường phòng thí nghiệm, và tuân theo các tiêu chuẩn liên quan. Những giá trị này có thể thay đổi tùy thuộc vào điều kiện môi trường và phương thức sử dụng máy sấy.

LƯU Ý

1. Vì lý do an toàn, quy định buộc phải có ít nhất 1 m³ per 8g chất làm lạnh trong phòng đối với thiết bị. Đối với 110g propan, kích thước phòng tối thiểu cho phép sẽ là 13.75 m³.

2. Chất làm mát :Nguy cơ cháy nổ / nhiễm độc / hư hỏng vật liệu, và hư hỏng thiết bị. Máy có chứa chất làm lạnh R290, dù thân thiện với môi trường, nhưng dễ cháy. Không xử lý thiết bị đúng cách có thể dẫn đến hỏa hoạn hoặc ngộ độc. Vứt bỏ thiết bị đúng phương thức và không làm hỏng các đường ống trong mạch làm lạnh.

- Loại chất làm lạnh : R290
- Lượng gas : 110 g
- ODP (Khả Năng Suy Giảm Tầng Ozone) : 0
- GWP (Khả Năng Cảnh Báo Toàn cầu) : 3

3. Nguy cơ cháy nổ. Lấy hết tất cả các bật lửa và diêm quẹt ra khỏi các túi quần áo.

4. Không đặt máy sấy gần lửa, hoặc các nguồn dễ bắt lửa.

8. XỬ LÝ SỰ CỐ

Máy sấy được trang bị hệ thống liên tục tiến hành kiểm tra trong quá trình sấy để thực hiện các biện pháp cần thiết và cảnh báo bạn trong trường hợp có bất kỳ sự cố nào.


⚠ CẢNH BÁO: Nếu sự cố vẫn diễn ra ngay cả khi bạn đã áp dụng các bước trong mục này, vui lòng liên hệ đại lý hoặc Trung Tâm Bảo Hành được ủy quyền. Không được tự ý sửa chữa sản phẩm đã bị hỏng.

SỰ CỐ	NGUYÊN NHÂN	GIẢI PHÁP
Chu trình sấy tốn quá nhiều thời gian.	Bề mặt bộ lọc xơ vải có thể bị tắc.	Rửa sạch bộ lọc bằng nước ấm.
	Bộ trao đổi nhiệt có thể bị tắc nghẽn.	Vệ sinh bộ trao đổi nhiệt.
	Các lưới thông gió phía trước máy có thể bị chắn.	Mở cửa ra vào/ cửa sổ để ngăn nhiệt độ phòng tăng quá mức.
	Có thể có lớp cặn bám vào cảm biến độ ẩm.	Làm sạch cảm biến độ ẩm
	Máy sấy có thể bị quá tải với quần áo.	Không để máy sấy bị quá tải.
	Đồ giặt có thể không được vắt kỹ.	Chọn tốc độ vắt cao hơn cho máy giặt của bạn.
Đồ giặt vẫn còn ẩm khi kết thúc chu trình sấy.	⚠ Quần áo trở nên nóng hơn vào cuối chu trình sấy, nhưng thường có cảm giác ẩm hơn.	
	Chương trình sử dụng có thể không phù hợp với loại quần áo giặt.	Kiểm tra các nhãn hướng dẫn giặt - ủi trên quần áo, chọn chương trình sấy phù hợp cho loại đồ giặt. Ngoài ra, có thể sử dụng các chương trình sấy theo thời gian.
	Bề mặt bộ lọc xơ vải có thể bị tắc.	Rửa sạch bộ lọc bằng nước ấm.
	Bộ trao đổi nhiệt có thể bị tắc nghẽn.	Vệ sinh bộ trao đổi nhiệt.
	Máy sấy có thể bị quá tải với quần áo.	Không để máy sấy bị quá tải.
	Đồ giặt có thể không được vắt kỹ.	Chọn tốc độ vắt cao hơn cho máy giặt của bạn.
Không thể mở máy, hoặc không thể khởi động chương trình. Máy sấy không hoạt động khi được điều chỉnh.	Máy chưa được cắm điện.	Đảm bảo cắm phích cắm vào ổ điện.
	Cửa máy có thể đang bị mở.	Đảm bảo cửa máy được đóng chặt.
	Có thể bạn chưa chọn chương trình sấy, hoặc nhấn nút Bắt đầu/ Tạm dừng .	Đảm bảo chương trình đã được cài đặt, máy sấy không ở chế độ Chờ (Tạm dừng).
	Khóa Trẻ Em đang được kích hoạt.	Tắt chế độ Khóa Trẻ Em.
Chương trình bị gián đoạn không có lý do.	Cửa máy có thể không được đóng chặt.	Đảm bảo đóng chặt cửa máy.
	Có thể đã xảy ra sự cố mất điện.	Nhấn nút Bắt đầu/ Tạm dừng để khởi động chương trình sấy.
	Ngăn chứa nước có thể quá đầy.	Đổ hết nước trong ngăn chứa.

SỰ CỐ	NGUYÊN NHÂN	GIẢI PHÁP
Clothes have shrunk, felted or deteriorated.	The programme used might not be suitable for the type of laundry.	Check the care labels on the laundry items, select a suitable programme for the type of laundry.
Nước rò rỉ từ cửa máy.	Có thể có xơ vải tích tụ ở bề mặt bên trong của cửa máy, và trên bề mặt miếng đệm cửa.	Làm sạch bề mặt bên trong cửa máy và bề mặt miếng đệm cửa.
Cửa máy tự mở.	Cửa máy chưa được đóng chặt.	Đẩy cửa máy cho đến khi nghe thấy âm thanh cửa đóng.
Biểu tượng cảnh báo "Bình chứa nước" bật sáng/ nhấp nháy.	Bình chứa nước có lẽ bị đầy.	Đổ hết nước trong bình chứa.
	Ống thoát nước có thể bị uốn cong.	Nếu thiết bị kết nối trực tiếp với ống thoát nước, hãy kiểm tra ống.
Biểu tượng cảnh báo "Vệ sinh bộ lọc xơ vải" bật sáng.	Có lẽ bộ lọc xơ vải bị bẩn.	Làm sạch bộ lọc.
	Bộ phận lọc có thể bị tắc do xơ vải.	Làm sạch ghế lọc.
	Có thể có một lớp gây tắc nghẽn trên bề mặt của bộ lọc xơ vải.	Rửa sạch bộ lọc bằng nước ấm.
Biểu tượng cảnh báo "Vệ sinh bộ trao đổi nhiệt" bật sáng.	Bộ trao đổi nhiệt có lẽ bị bẩn.	Làm sạch bộ trao đổi nhiệt.
Biểu tượng cảnh báo "Vệ sinh bộ lọc và bộ trao đổi nhiệt" nhấp nháy.	Bộ phận lọc có thể bị tắc do xơ vải.	Làm sạch bộ phận lọc.
	Có thể có một lớp gây tắc nghẽn trên bề mặt của bộ lọc xơ vải.	Rửa sạch bộ lọc bằng nước ấm.
	Bộ trao đổi nhiệt có thể bị tắc.	Làm sạch bộ trao đổi nhiệt.
Không thể khởi động chương trình sấy và đèn LED "cảnh báo bộ lọc" nhấp nháy.	Có thể chưa gắn bộ lọc vào máy.	Gắn lại bộ lọc.
	Đèn LED cảnh báo bộ lọc vẫn nhấp nháy mặc dù bộ lọc đã được gắn vào.	Liên hệ Trung Tâm Bảo Hành.

9. CẢNH BÁO LỖI TỰ ĐỘNG VÀ VIỆC CẦN LÀM

Máy sấy quần áo được trang bị hệ thống phát hiện lỗi tự động, được cảnh báo bằng đèn vận hành nhấp nháy. Các mã lỗi phổ biến nhất được hiển thị bên dưới.

MÃ LỖI	GIẢI PHÁP
E00	Liên hệ Trung Tâm Bảo Hành được ủy quyền gần nhất.
E03 / 	Đổ hết nước trong bình chứa, nếu sự cố vẫn chưa được khắc phục, vui lòng liên hệ Trung Tâm Bảo Hành được ủy quyền gần nhất.
E04	Liên hệ Trung Tâm Bảo Hành được ủy quyền gần nhất.
E05	Liên hệ Trung Tâm Bảo Hành được ủy quyền gần nhất.
E06	Liên hệ Trung Tâm Bảo Hành được ủy quyền gần nhất.
E07	Liên hệ Trung Tâm Bảo Hành được ủy quyền gần nhất.
E08	Có thể có sự dao động điện áp trong nguồn điện. Hãy chờ chờ đến khi điện áp phù hợp với phạm vi vận hành của thiết bị.

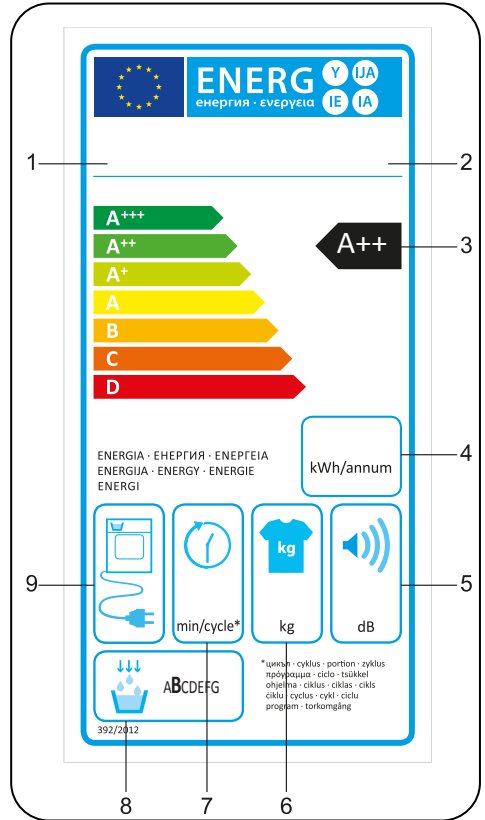
10. THÔNG TIN VỀ BAO BÌ VÀ MÔI TRƯỜNG

10.1. Thông tin bao bì

Bao bì của sản phẩm được làm từ những vật liệu có thể tái chế. Không vứt bỏ các bao bì, rác thải cùng với rác thải sinh hoạt, hoặc các loại rác thải khác. Thay vào đó, hãy mang đến những điểm thu gom phế liệu do chính quyền địa phương cung cấp.

11. MÔ TẢ NHÃN NĂNG LƯỢNG VÀ TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG

11.1. Nhãn năng lượng



11.2. Hiệu quả năng lượng

- Bạn nên cho máy sấy hoạt động hết công suất, nhưng hãy đảm bảo máy không bị quá tải.
- Khi quần áo đang được giặt, tốc độ vắt phải ở mức cao nhất có thể. Điều này sẽ rút ngắn thời gian sấy và giảm điện năng tiêu thụ.
- Đảm bảo rằng các loại đồ giặt giống nhau được sấy chung với nhau.
- Vui lòng làm theo các khuyến nghị trọng sách Hướng Dẫn Sử Dụng này để lựa chọn chương trình sấy phù hợp.
- Để không khí lưu thông, hãy chừa một khoảng trống thích hợp ở mặt trước và mặt lưng của máy. Không che các khe tản nhiệt ở mặt trước thiết bị.
- Nếu không cần thiết, không nên mở cửa máy khi đang trong chu trình sấy. Nếu phải mở cửa, đừng để cửa mở quá lâu.
- Không cho thêm đồ mới (bị ướt) vào máy trong quá trình sấy.
- "Bộ Lọc Xơ Vải" kết hợp với không khí sẽ giúp thu gom tóc, và xơ vải ra khỏi quần áo. Đảm bảo bộ lọc được làm sạch trước và sau mỗi lần sử dụng.
- Đối với các dòng máy có máy bơm nhiệt, đảm bảo rằng bộ trao đổi nhiệt được làm sạch ít nhất ba lần một tháng hoặc sau mỗi 10 lần sử dụng.
- Trong quá trình sấy, môi trường xung quanh nơi đặt máy phải thông thoáng.

THÔNG TIN SẢN PHẨM	
Tuân thủ theo Quy Định Của Ủy Ban (EU), số 392/2012	
Tên nhà chung cấp hoặc Thương hiệu	FAGOR
Kiểu máy	3SFE-850BE
Khối lượng sấy định mức (kg)	8
Loại máy sấy quần áo	Heat Pump
Loại hiệu quả năng lượng ⁽¹⁾	A++
Mức tiêu thụ năng lượng hàng năm (kWh) ⁽²⁾	235
Tự động hoặc Không tự động	Automatic
Mức tiêu thụ năng lượng của chương trình Sấy Đồ Cotton tiêu chuẩn khi đầy tải (kWh)	1,91
Mức tiêu thụ năng lượng của chương trình Sấy Đồ Cotton tiêu chuẩn với một phần tải (kWh)	1,07
Công suất tiêu thụ của chế độ Tắt cho chương trình Sấy Đồ Cotton tiêu chuẩn khi đầy tải PO (W)	0,5
Công suất tiêu thụ của chế độ bật bên trái cho chương trình Sấy Đồ Cotton tiêu chuẩn khi đầy tải PL (W)	1
Thời lượng hoạt động của chế độ bên trái (phút)	n/a
Chương trình Sấy Đồ Cotton tiêu chuẩn ⁽³⁾	-
Thời gian chương trình Sấy Đồ Cotton tiêu chuẩn khi đầy tải, Tdry (dak.)	189
Thời gian chương trình Sấy Đồ Cotton tiêu chuẩn với một phần tải, Tdry1/2 (dak.)	113
Thời gian chương trình Sấy Đồ Cotton tiêu chuẩn khi đầy tải và một phần tải (Tt)	146
Phân loại hiệu quả ngưng tụ ⁽⁴⁾	B
Hiệu suất ngưng tụ trung bình của chương trình Cotton tiêu chuẩn khi đầy tải Cdry	81%
Hiệu suất ngưng tụ trung bình của chương trình Cotton tiêu chuẩn với một phần tải Cdry _{1/2}	81%
Hiệu suất ngưng tụ của chương trình Cotton tiêu chuẩn khi ở mức đầy tải, và một phần tải _{ct}	81%
Mức công suất âm thanh cho chương trình Cotton tiêu chuẩn khi đầy tải ⁽⁵⁾	65
Âm tử	No

(1) Thang đo từ A+++ (hiệu quả nhất) đến D (kém hiệu quả nhất).

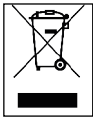
(2) Mức tiêu thụ năng lượng dựa trên 160 chu kỳ sấy của chương trình Cotton tiêu chuẩn ở mức đầy tải và một phần tải, hoặc ở các chế độ công suất thấp. Mức tiêu thụ năng lượng thực tế trên mỗi chu kỳ sẽ phụ thuộc vào cách thức sử dụng thiết bị.

(3) Chương trình “Sấy Khô Cát Tủ (Đồ Cotton)”, sử dụng ở mức đầy tải và một phần tải, là chương trình sấy tiêu chuẩn, theo thông tin trên nhãn sản phẩm. Chương trình thích hợp cho các loại quần áo cotton bị ướt thông thường. Ngoài ra, đây cũng là chương trình hiệu quả nhất liên quan tới việc tiêu thụ năng lượng dành cho đồ cotton. used at full and partial load is the standard drying programme to which the information in the label and the fiche relates, that this programme is suitable for drying normal wet cotton laundry and that it is the most efficient programme in terms of energyconsumption for cotton

(4) Thang đo từ G (kém hiệu quả nhất) đến A (hiệu quả nhất).

(5) Giá trị trung bình - L wA được biểu thị bằng dB (A) re 1 pW

CE



52407676-220328-00

